

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 125/2024/DS-PT

Ngày: 30-8-2024

V/v: “Tranh chấp về nợ hụi”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Nguyệt

*Các Thẩm phán:*

Ông Nguyễn Văn Đức

Ông Nguyễn Thành Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc Huyền – Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng:** Bà Võ Thị Kim Anh – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 126/2024/TLPT-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp về nợ hụi”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2024/DS-ST ngày 11/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 279/2024/QĐ-PT ngày 05 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 142/2024/QĐ-PT ngày 21 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thanh G, sinh năm: 1992; cư trú tại tổ A, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1978; cư trú tại thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị L – Bị đơn.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Tại đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 12 năm 2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thanh G trình bày:* Vào năm 2021 bà G có tham gia chơi nhiều dây huê do bà L làm chủ. Đến ngày 03/5/2023 bà G và bà L cùng nhau chốt lại số tiền của các dây huê và ghi thành giấy nợ tiền huê với số tiền bà L còn nợ bà G là 200.000.000đ và hứa trả làm 04 lần từ ngày 03/5/2023 đến ngày 03/12/2023 sẽ trả hết. Nhưng sau đó bà L không trả tiền cho bà G theo thỏa thuận. Mặc dù bà G đã đòi nhiều lần nhưng bà L không trả.

Vì vậy, bà G khởi kiện yêu cầu bà L phải trả số tiền còn nợ là 200.000.000đ và không yêu cầu tính lãi suất.

- *Bà Hồ Thị P là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:* Bà L thừa nhận có việc chơi huê với bà G và ngày 03/5/2023 bà L có viết giấy nợ tiền huê với số tiền là 200.000.000đ bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi huê. Sau đó, do những người chơi huê khác hốt huê nhưng không đóng lại cho bà L nên bà L không có tiền trả cho bà G. Nay bà G khởi kiện thì bà L chỉ đồng ý trả cho bà G số tiền mà bà G đã đóng huê cho bà L theo bảng sao kê và trả dần vào tháng 8 hàng năm, mỗi năm trả số tiền 50.000.000đ cho đến hết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2024/DS-ST ngày 11/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh G đối với bà Nguyễn Thị L về việc “*Tranh chấp về nợ huê*”.

Buộc bà Nguyễn Thị L phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thanh G số tiền là 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 02/7/2024 bị đơn bà Nguyễn Thị L kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, bà L chỉ đồng ý trả cho bà G số tiền 65.840.000đ.

*Tại phiên tòa hôm nay:* Giữa nguyên đơn bà G và bị đơn bà L đã thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án. Theo đó, bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thanh G số tiền 175.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự, tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay: đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm: Công nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn và bị đơn. Bị đơn bà Nguyễn Thị L trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thanh G số tiền 175.000.000đ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp giữa các bên đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định theo đúng quy định của pháp luật; đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị L; người kháng cáo, thủ tục kháng cáo được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên đủ điều kiện để Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

*Tại phiên tòa hôm nay:* Giữa nguyên đơn bà G và bị đơn bà L đã thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án. Theo đó, bị đơn bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thanh G số tiền 175.000.000đ. Xét thấy, sự thỏa thuận của các bên đương sự trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3] Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị L phải chịu 8.750.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Do sửa bản án sơ thẩm liên quan đến kháng cáo nên bà L không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Thanh G với bị đơn bà Nguyễn Thị L về việc “Tranh chấp về nợ hộ”.

Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thanh G số tiền 175.000.000đ (*Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng*).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

2. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị L phải chịu 8.750.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0007122 ngày 15/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Bà L còn phải nộp số tiền 8.450.000đ.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thanh G số tiền 5.000.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0006783 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KT-NV & THA (01);
- TAND huyện Bảo Lâm (01);
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm (01)
- Đương sự (02);
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Nguyệt**